Đã duyệt

| **SỞ GD & ĐT HÀ NỘI**  **TRƯỜNG THCS VÀ THPT LÊ QUÝ ĐÔN** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Năm học 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn 6**  *(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể phát đề)* |
| --- | --- |

**GV gửi: Hoa Kim Ngọc Gmail: hoangoc12381@gmail.com**

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyền thuyết | 5 | 0 | 3 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện / một sinh hoạt văn hóa | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

| **SỞ GD & ĐT HÀ NỘI**  **TRƯỜNG THCS & THPT LÊ QUÝ ĐÔN** | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**  **Năm học 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn 6** |
| --- | --- |

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyền thuyết | **Nhận biết:**  - Nhận biết về đặc trưng thể loại  - Nhận biết hình ảnh, chi tiết trong truyện  - Nhận biết biện pháp tu từ, từ láy, cụm động từ  **Thông hiểu:**  - Hiểu được nghĩa của từ  - Hiểu được ý nghĩa của các thành phần trong cụm động từ  - Hiểu được ý nghĩa chi tiết/ văn bản  **Vận dụng**:  - Nêu được thông điệp, ý nghĩa, bài học rút ra từ văn bản | 5TN | 3TN | 2TL |  |
| **2.** | **Viết** | Viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện / một sinh hoạt văn hóa | **Nhận biết:**  **-** Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn.  - Xác định rõ đối tượng, phạm vi của đề.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một bài văn thuyết minh.  **Thông hiểu:**  - Xác định đúng các sự việc, đối tượng được thuyết minh theo tiến trình hợp lý, các ý được sắp xếp theo bố cục rõ ràng, mạch lạc.  **Vận dụng**:  - Sử dụng đúng phương thức biểu đạt, thao tác đã học để viết bài văn, đoạn văn  **Vận dụng cao**:  - Bài văn, đoạn văn đảm bảo được trình bày theo góc nhìn, đánh giá của người viết. Bài làm cần có sáng tạo, linh hoạt và điểm nhấn, thể hiện rõ cảm xúc của người viết. | **5** | **15** | **30** | **10** |
| **Tổng** | | |  | **5 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |
| **SỞ GD & ĐT HÀ NỘI**  **TRƯỜNG THCS & THPT LÊ QUÝ ĐÔN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II (2023 – 2024)**  **Môn: Ngữ văn 6**  ***Thời gian làm bài: 90 phút (không kể phát đề)***  (Đề gồm 02 trang) |

Họ và tên:…………………………………Lớp:………….SBD:.........................

**Phần I. Đọc - hiểu (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**Chuyện quả bầu**

Ngày xưa có vợ chồng nhà nọ đi rừng, bắt được một con dúi. Dúi xin tha, họ thương tình tha cho nó.

Để trả ơn, dúi báo sắp có lũ lụt rất lớn và chỉ cho họ cách tránh. Họ nói với bà con nhưng chẳng ai tin. Nghe lời dúi, họ khoét rỗng khúc gỗ to, chuẩn bị thức ăn bỏ vào đó. Vừa chuẩn bị xong thì mưa to, gió lớn, nước ngập mênh mông. Muôn loài chìm trong biển nước. Nhờ sống trong khúc gỗ nổi, vợ chồng nhà nọ thoát nạn.

Ít lâu sau, người vợ sinh ra một quả bầu.

Một hôm, đi làm nương về, họ nghe tiếng cười đùa từ gác bếp để quả bầu. Thấy lạ, họ lấy quả bầu xuống, áp tai nghe thì có tiếng lao xao. Người vợ bèn lấy que, dùi quả bầu. Lạ thay, từ trong quả bầu, những con người bé nhỏ bước ra. Người Khơ Mú ra trước. Tiếp đến, người Thái, người Mường, người Dao, người Mông, người Ê-đê, người Ba-na, người Kinh,... lần lượt ra theo.

Đó là tổ tiên của các dân tộc anh em trên đất nước ta ngày nay.

(*Theo* Truyện cổ Khơ Mú)

**Hãy trả lời các câu hỏi từ 1 đến 8 bằng cách ghi lại chữ cái ở trước phương án trả lời đúng mà em lựa chọn.**

**Câu 1.** “Chuyện quả bầu” thuộc thể loại

**A.** truyện cổ tích. **B.** truyện truyền thuyết.

**C.** truyện ngắn. **D.** truyện đồng thoại.

**Câu 2.** Phương thức biểu đạt chính của câu chuyện trên là

**A.** biểu cảm. **B.** tự sự.

**C.** thuyết minh. **D.** miêu tả.

**Câu 3.** Dòng nào sau đây nêu đúng ngôi kể của câu chuyện trên ?

**A.** Ngôi thứ nhất. **B.** Ngôi thứ hai.

**C.** Ngôi thứ ba. **D.** Kết hợp ngôi thứ nhất với ngôi thứ ba.

**Câu 4:** Dòng nào sau đây nêu đúng ý nghĩa “Chuyện quả bầu” ?

**A.** Câu chuyện giải thích nguồn gốc các dân tộc trên đất nước ta.

**B.** Câu chuyện giải thích nạn lụt ở nước ta.

**C.** Câu chuyện giải thích sự tích quả bầu.

**D.** Câu chuyện nêu ra bài học cần cảnh giác với thiên tai.

**Câu 5.** Tập hợp từ nào dưới đây chỉ gồm những từ láy ?

**A.** *mênh mông, lao xao* **B.** *mênh mông, lần lượt*

**C.** *lao xao, tổ tiên* **D.** *lần lượt, tổ tiên*

**Câu 6.** Phần phụ sau của cụm động từ “bèn lấy que” bổ sung ý nghĩa

**A.** về mức độ. **B.** về nguyên nhân.

**C.** về thời gian. **D.** về đối tượng.

**Câu 7.** Câu văn: “Tiếp đến, người Thái, người Mường, người Dao, người Hmông, người Ê-đê, người Ba Na, người Kinh,… lần lượt ra theo.” sử dụng biện pháp tu từ

**A.** ẩn dụ. **B.** nhân hóa.

**C.** liệt kê. **D.** hoán dụ.

**Câu 8.** Trong câu: “Thấy lạ, họ lấy quả bầu xuống, áp tai nghe thì có tiếng lao xao”, từ “lao xao” có nghĩa là

**A.** nhiều âm thanh hoặc tiếng động lớn gây khó chịu, sợ hãi cho mọi người.

**B.** nhiều âm thanh hoặc tiếng động nhỏ rộn lên xen lẫn vào nhau, nghe không rõ, không đều.

**C.** âm thanh hoặc tiếng động nhỏ ở rất xa, phát ra từ dòng nước chảy.

**D.** âm thanh hoặc tiếng động lớn ở rất gần, phát ra từ các phương tiện giao thông.

**Câu 9 (1.0 điểm).** Trong câu chuyện trên, khi được tha, con dúi đã có hành động nào? Qua nhân vật con dúi, tác giả dân gian muốn nhắn nhủ tới chúng ta điều gì ?

**Câu 10 (1.0 điểm).** Từ nội dung “Chuyện quả bầu” và những hiểu biết của bản thân, hãy viết một đoạn văn khoảng (5 – 7 câu) trình bày suy nghĩ của em về vai trò của tinh thần đoàn kết trong cuộc sống.

**Phần II. Viết (4.0 điểm):**

Hãy viết một bài văn (khoảng 1,5 trang giấy thi) thuyết minh về một sự kiện văn hóa (hội chợ sách, lễ hội hoa, hội chợ xuân,...) mà em đã được chứng kiến hoặc tham gia.

------------------- **HẾT**-------------------

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm, thí sinh tự lực làm bài và không sử dụng tài liệu.*

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
| **1** | B | 0.5 |
| **2** | B | 0.5 |
| **3** | C | 0.5 |
| **4** | A | 0.5 |
| **5** | A | 0.5 |
| **6** | D | 0.5 |
| **7** | C | 0.5 |
| **8** | B | 0.5 |
| **9** | - Khi được tha, con dúi đã báo cho hai vợ chồng nhà nọ sắp có lũ lụt rất lớn và chỉ cho họ cách tránh.  - Qua nhân vật con dúi, tác giả dân gian muốn nhắn nhủ tới chúng ta: Hãy sống ân nghĩa, thủy chung. | 0.5  0.5 |
| **10** | **\* Yêu cầu về hình thức kỹ năng:**  - HS trình bày dưới hình thức một đoạn văn, độ dài khoảng 5 - 7 câu  - Đảm bảo tính liên kết, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi ngữ pháp, chính tả, đặt câu.  **\* Yêu cầu về nội dung:**  HS cần trình bày được các ý sau:  **1. Mở đoạn:** Giới thiệu nội dung cần viết  **2. Thân đoạn:**  **- Giải thích:** Đoàn kết là sự gắn kết, liên kết chặt chẽ giữa các cá nhân trong tập thể để hoàn thành những nhiệm vụ, mục tiêu, đi đến thành công.  **- Vai trò của tinh thần đoàn kết:**  + Đoàn kết tạo nên sức mạnh to lớn giúp con người vượt qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.  - Đoàn kết là chất keo gắn kết người với người, giúp cho con người được sống trong yêu thương, trong tình thân ái, cảm thấy mình không bị lạc lõng, luôn có động lực để phấn đấu tới những điều tốt đẹp.  - Đoàn kết góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội.  **3. Kết đoạn:** Bài học | 0.25  0. 75  *0.25*  *0.5* |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện*  Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí. | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Thuyết minh thuật lại một sự kiện văn hóa em đã từng tham gia hoặc chứng kiến. | 0.5 |
|  | *c. Thuyết minh về một sự kiện văn hóa*  HS có thể triển khai bài văn theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Mở bài: Giới thiệu về sự kiện (không gian, thời gian, mục đích tổ chức sự kiện)  - Thân bài: Tóm tắt diễn biến của sự kiện theo trình tự thời gian hoặc trình tự không gian:  + Những nhân vật tham gia sự kiện  + Các hoạt động chính trong sự kiện; đặc điểm, diễn biến của từng hoạt động  + Hoạt động để lại ấn tượng sâu sắc nhất  - Kết bài: Nêu ý nghĩa của sự kiện và cảm nghĩ của người viết về sự kiện | 2.5  *0.25*  *2.0*  *0.25* |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.25 |
|  |  | *e. Sáng* tạo: Bố cục rõ ràng, lời văn giàu hình ảnh, cảm xúc | 0.25 |